

Số: 174/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 378/2026/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 6 năm 2026, về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

- Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1979
Địa chỉ: Tổ G, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Căn cước công dân/ số định danh cá nhân: 077179001018)

- Ông Võ Văn L, sinh năm 1973

Địa chỉ: khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh
(Căn cước công dân/ số định danh cá nhân: 077072006587)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị P và ông Võ Văn L tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, thị xã B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 26/7/2004, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 067/2004, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, các đương sự đều xác nhận trong thời gian chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đến nay do mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được và các đương sự thống nhất ly hôn. Do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, ghi nhận việc bà P, ông L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Huỳnh Thị P và ông Võ Văn L có **hai** con chung là Võ Văn H, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1995 và Võ Thị N, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1997. Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị P và ông Võ Văn L không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị P và ông Võ Văn L không yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Huỳnh Thị P và ông Võ Văn L mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị P và ông Võ Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Huỳnh Thị P và ông Võ Văn L có **hai** con chung là Võ Văn H, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1995 và Võ Thị N, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1997. Hiện nay các con đã trưởng thành (trên 18 tuổi) nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Huỳnh Thị P và ông Võ Văn L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0034746, ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Như vậy, bà P và ông L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND KV12-TP. Hồ Chí Minh;
- UBND phường Tam Long, TP Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Bảo Ngọc

